

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87 /2019/HS - ST
Ngày: 02 - 8 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Trọng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quảng - Ông Nguyễn Văn Tôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Xuân Chiêm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019 tại Hội trường xét xử 1, Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST-HS ngày 19/7/2019 đối với:

*** Bị cáo **Vũ Thanh T**; Tên gọi khác: không;**

Sinh ngày 25/5/1982, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 2B, phường CT, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không;

Con ông: Vũ Hữu Thịnh, sinh năm 1944 và bà: Bùi Thị Lan, sinh năm 1948;

Vợ: Vũ Thị Thủy, sinh năm 1987; Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án: Ngày 31/10/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”;

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 30/8/1997, bị đưa vào Trường giáo dưỡng số 2, Cục 10, Bộ Công an, thời hạn 24 tháng;

Bị cáo đầu thú ngày 28/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ 1, khu 1, phường C Ô, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xử án vắng mặt;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Cao Minh Th, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 4, khu Dốc Thông, phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xử án vắng mặt;

* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Tổ 4, khu 44, phường CP, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền ăn tiêu, nên Vũ Thanh T nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ ngày 26/3/2019, T đi qua khu vực dãy nhà E - Khoa bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Đa khoa khu vực C thuộc tổ 1, khu 3, phường Cẩm Th, thành phố C, phát hiện sân trước cửa tầng 1, có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số 34B2-165.54 của anh Nguyễn Huy H đang dựng ở đó. T quan sát không thấy người trông coi, nên đi đến, dùng thanh kim loại mang theo mở ổ khóa điện, rồi ngồi lên xe nổ máy và điều khiển xe đi về nhà. Trên đường đi, T ném thanh kim loại xuống bãi cỏ ngay sát Quốc lộ 18A đoạn trước cổng Công ty cổ phần công nghiệp ô tô VINACOMIN thuộc tổ 1, khu 2, phường Cẩm Th. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, T lấy 01 chiếc chìa khóa xe nhật được từ trước cất giấu trong nhà cắm vào ổ khóa xe mô tô trộm cắp, nổ máy điều khiển xe đi đến nhà chị Cao Minh Th thuê tại tổ 1, khu Nam Thạch A, phường Cẩm Thạch, thành phố C gạ bán cho chị Th. T nói dối chị Th là xe mô tô của T bị mất giấy tờ, nên chị Th đồng ý mua với giá 2.700.000 đồng. Số tiền này, T đã ăn tiêu hết. Sau khi bị mất xe, đến ngày 28/3/2019, anh H trình báo Công an. Cùng ngày, T đến Công an đầu thú.

Cơ quan điều tra thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II BKS 34B2-165.54 do chị Cao Minh Th giao nộp; không thu hồi được thanh kim loại do T vứt đi.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 01/4/2019, của Hội đồng định giá định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II BKS 34B2-165.54 có trị giá 6.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh Nguyễn Huy H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Thanh T khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 ngày 26/3/2019, bị cáo đi bộ lang thang tại đường nhánh gầm cầu vượt đường quốc lộ 18A thuộc phường CP, thành phố C thì bị cáo nhặt được 01 đoạn kim loại hình trụ dài khoảng 10cm có một đầu dẹp, một đầu tròn, bị cáo cất vào túi quần rồi đi bộ đến Bệnh viện đa khoa khu vực C thuộc phường Cẩm Th, thành phố C nhằm mục đích xem có ai sở hữu tài sản thì trộm cắp. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi bị cáo đến sân của Bệnh viện thì bị cáo nhìn thấy ở sân tiền sảnh của nhà E Bệnh viện có 01 chiếc xe Honda Dream II để ở đấy không có người trông coi, bị cáo kiểm tra thấy xe không khóa cổ và không khóa càng, bị cáo đã dùng đầu dẹp thanh kim loại đem trong người vặn và phá khóa mở ổ điện của xe Honda Dream rồi bị cáo điều khiển xe trộm cắp được ra khỏi khu vực Bệnh viện, trên đường đi bị cáo đã vứt đoạn kim loại đi và điều khiển xe trộm cắp được đi về nhà bị cáo. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo lấy 01 chiếc chìa khóa khác có sẵn ở nhà để mở ổ khóa xe và mang đến nhà chị Th ở khu Nam Thạch A,

phường Cẩm Thạch và nói dối chị Th là xe của mình và xe bị mất giấy tờ đăng ký xe và gạ bán cho chị Th, chị Th tin lời bị cáo và mua xe đó với giá 2.700.000đồng, số tiền này bị cáo đã ăn tiêu hết. Đến ngày 28/3/2019 bị cáo sợ và đã đến Công an thành phố C đầu thú.

Bị hại Nguyễn Huy H tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra có lời khai được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 26/3/2019, anh H đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II một mình đến Bệnh viện đa khoa khu vực C để thăm người ốm đang nằm ở Bệnh viện, đến Bệnh viện anh H không gửi xe tại nhà xe của Bệnh viện mà đi thẳng vào trong sân đến khu vực trước sảnh của khu E rồi dừng xe, tắt máy và rút chìa khóa khỏi xe và đi vào thăm người ốm trên tầng 2 khu E. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi hỏi thăm sức khỏe người ốm xong, anh H đi xuống vị trí để xe ban đầu để lấy xe về thì phát hiện xe mô tô của mình đã bị mất, anh H có nói với chị H1 là người bệnh mà anh H đến thăm biết sự việc và cùng chị H1 đi tìm xung quanh Bệnh viện nhưng không thấy. Sau đó có công việc gia đình nên ngày 28/3/2019, anh H mới đến Công an thành phố C trình báo sự việc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cao Minh Th vắng mặt tại phiên tòa có lời khai được tóm tắt như sau: Chị Th và T có quan hệ quen biết nhau, chị Th thường đến nhà T chơi. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/3/2019 T một mình đi xe máy nhãn hiệu Honda Dream II, BKS 34B2 – 16554 đến nhà chị Th chơi và T đã đặt vấn đề với chị Th là muốn bán chiếc xe này để lấy tiền giải quyết công việc, chị Th có hỏi là xe của ai và có giấy tờ gì không. T nói là xe của T và xe đã bị mất giấy tờ, do tin tưởng T là bạn bè quen biết nên chị Th đã mua chiếc xe này của T với giá là 2.700.000đồng chứ không biết chiếc xe đó là T trộm cắp mà có. Khi biết chiếc xe đó là tang vật của vụ án, chị Th đã giao nộp cho Cơ quan Công an.

Người làm chứng chị Nguyễn Thị H1 tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra có lời khai, nội dung cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo Vũ Thanh T và lời khai của bị hại anh Nguyễn Huy H là đã được nghe anh H kể lại và cùng anh H đi tìm xe nhưng không thấy.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSCP, ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Vũ Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T mức án từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo bản án số 204/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, mức án từ 33 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đã ân hận về lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú cùng các lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước và pháp luật bảo vệ, ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 30/8/1997, bị đưa vào Trường giáo dưỡng số 2, Cục 10, Bộ Công an, thời hạn 24 tháng. Ngày 31/10/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” trong thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, mà lại lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này là tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS, do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới đảm bảo ý nghĩa giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Không những thế mà còn phải tổng hợp hình phạt với bản án 204/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại Điều 56; Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét. Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp đã đến Công an đầu thú, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho người bị hại và khắc phục hậu quả bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa. Nhưng dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu cũng cần thiết phải cách

ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Huy H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và người có quyền lợi liên quan Cao Minh Th đã nhận bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II BKS 34B2-165.54. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 Thanh kim loại dùng để mở khóa xe, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm được, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật, được chấp nhận.

[8] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thanh T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 204/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo Vũ Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2019.

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - 02/8/2019.

Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. C;
- Cơ quan THAHS Công an TP. C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Trọng